

Bỉ Trong Mắt Du Khách Canada

Từ biên giới Hòa Lan sang đến Bỉ chỉ tốn chừng hai tiếng rưỡi bằng xe bus lớn, chúng tôi được đưa đến nhà ga trung tâm Antwerpen-Centraal, nơi đây được mệnh danh là "Cung điện đường sắt" và nằm trong top những nhà ga đẹp nhất thế giới. Kiến trúc vòm kính khổng lồ kết hợp với đá cẩm thạch lộng lẫy khiến có cảm giác như đang bước vào một tòa lâu đài hoàng gia chứ không phải một nhà ga bình thường.

Người hướng dẫn viên chỉ cho chúng tôi biết có một đường hầm gỗ rất đặc biệt gần đây, đường hầm đi bộ ngầm dưới lòng sông Scheldt từ năm 1930, hệ thống thang cuốn bằng gỗ nguyên bản gần 100 năm tuổi vẫn hoạt động rất êm ái. Cảm giác khi đi trên chiếc thang gỗ cổ đại, nghe tiếng xích kéo trầm âm độc nhất vô nhị mà hiếm nơi nào trên thế giới còn giữ được, chúng tôi rất tiếc vì ít thì giờ và đông người quá nên cả đoàn không thể cùng nhau trải nghiệm.

Nằm ngay sát vách nhà ga Antwerpen-Centraal, là một sào huyệt kim cương, khu vực này chỉ rộng khoảng 1 dặm vuông nhưng là nơi kiểm soát tới 84% lượng kim cương thô và 50% lượng kim cương đã cắt gọt trên toàn thế giới. Những thương nhân đặc biệt là cộng đồng người Do Thái Orthodox và người Ấn Độ, mang theo những chiếc vali nhỏ xích chặt vào cổ tay, bên trong chứa những viên kim cương trị giá hàng triệu đô la di chuyển công khai trên phố.

Chúng tôi được giới thiệu vào một cửa hàng xem cách họ lau chùi, mài dũa, kim cương bày bán với giá cố định, không cần phải trả giá như các nơi khác, chúng tôi thật mãn nhãn đã tận mắt chứng kiến được trung tâm giao thương đá quý lớn nhất hành tinh này!

Khi qua đến Belfort van Brugge, Tháp chuông Bruges, vào sáng hôm sau, đây là biểu tượng quyền lực nhất của thành phố Bruges cổ kính.

Tháp chuông cao 83 mét, được xây dựng từ thế kỷ 13. Điều thú vị là nếu đứng nhìn kỹ từ chính diện, ngọn tháp này bị nghiêng hẳn sang phía bên trái khoảng 1 mét. Đây là hệ quả của việc nền móng bị dịch chuyển qua hàng trăm năm, tạo nên một nét độc đáo giống như tháp nghiêng Pisa vậy.

Bên trong tháp, một hệ thống 47 quả chuông đồng khổng lồ với tổng trọng lượng lên tới 27 tấn; khác với chuông nhà thờ thông thường, giàn chuông này được kết nối với một bàn phím cơ học cổ đại và được điều khiển bởi một nghệ nhân chơi nhạc thực thụ (Carillonneur). Cứ mỗi 15 phút, tiếng chuông lại vang lên những bản nhạc ngân nga khắp quảng trường Markt, thêm vào đó những quán café nhỏ, những

tiệm bán đồ lưu niệm có mùi hương nhẹ phảng phất. yên lặng nhẹ nhàng tạo cho chúng tôi một cảm giác sống ở thời trung cổ.

Chúng tôi được giới thiệu nếm thử những loại bánh waffle rất đặc biệt ở một cửa hàng cho là nổi tiếng, thay vì dùng sữa hay nước thông thường để làm bánh này, họ cho bia Bỉ đặc biệt, theo ý mình chọn vào trong bột bánh Waffle, men và ga tự nhiên trong bia là "vũ khí bí mật" giúp lớp vỏ bánh giòn rụm bên ngoài nhưng bên trong lại xốp mềm, nhẹ bẫng và thoảng hương thơm cực kỳ đặc trưng. Tôi đã chọn hai cái, một với mứt dâu và một cái tự nhiên với mật ong để thử mùi vị. Mỗi bánh không lớn hơn một bàn tay, hình chữ nhật, đến 8 Euro cho một cái, bên Canada chỉ 2.50 cad với sữa thông thường. Đúng là một trải nghiệm thật thú vị khó quên.

Ghent (Thành phố lớn thứ tư nước Bỉ) là một thiên đường đi bộ thực sự. Nơi đây những con phố lát đá cuội cổ kính, mang lại một cảm giác như đang quay ngược thời gian về thời kỳ trung cổ hưng thịnh.

Hai bờ sông bên thuyền Graslei và Korenlei đối diện nhau nằm ngay trung tâm thành phố, từng là cảng giao thương sầm uất nhất thời bấy giờ, dãy nhà cổ có kiến trúc mặt tiền bằng đá (Step-gabled houses), đủ màu sắc, mái nhọn, xếp liền kề tuyệt đẹp, soi bóng xuống dòng sông Lys.

Chúng tôi đi dạo dọc bên sông, ngắm nhìn các tòa nhà cổ, chụp hình, du khách thật đông và cảm nhận không khí lãng mạn.

Lâu đài bá tước Gravensteen, một trong những lâu đài hiếm hoi còn nguyên vẹn nằm ngay giữa trung tâm một thành phố hiện đại, được bao quanh bởi một con kênh nhỏ. Lâu đài bằng đá xám xịt này trông vô cùng uy nghiêm và mang đậm chất huyền thoại, chỉ cần đứng từ bên ngoài cây cầu nhìn vào là đã có một bức ảnh thật hấp dẫn, mãn nhãn mà không cần tốn thời gian vào trong.

Chúng tôi đi qua nhà thờ Saint Bavo ở Ghent, nơi lưu giữ bức tranh "The Adoration of the Mystic Lamb" (Sự sùng bái con chiên huyền bí) của anh em nhà Van Eyck vẽ từ thế kỷ 15. Đây được coi là kiệt tác nghệ thuật của thế giới nhưng lại có số phận không may là đã từng bị săn lùng, đánh cắp nhiều nhất trong lịch sử như bị quân đội của Napoleon chiếm đoạt, rồi đến phát xít Đức lùng sục trong Thế chiến II. Hiện nay bức tranh được đặt trang trọng tại Trung tâm để khách tham quan, ở khu vực hầm mộ và nhà nguyện Sacrament bên trong, được bảo vệ nghiêm ngặt trong một tủ kính thật lớn, có kiểm soát nhiệt độ, độ ẩm và chống đạn.

Điểm đến cuối cùng của chúng tôi là Brussels: thủ đô chính thức và là trung tâm chính trị, hành chính lớn nhất của nước Bỉ.

Nơi đây không những là trung tâm quốc gia, nơi ở chính thức của hoàng gia Bỉ mà còn là Trung tâm của Liên minh Châu Âu (EU), tập trung các cơ quan đầu não quan trọng như Ủy ban Châu Âu và Nghị viện Châu Âu, còn là trụ sở chính của Tổ chức Hiệp ước Bắc Đại Tây Dương (NATO) cùng hàng ngàn tổ chức quốc tế khác, đa số cư dân nơi đây nói bằng tiếng Pháp.



Kỳ quan nguyên tử Atomium

Chúng tôi thăm công viên Heysel thuộc phía bắc thành phố để ngắm kỳ quan nguyên tử Atomium. Vào kỳ triển lãm thế giới đầu tiên sau Thế chiến II Bỉ muốn khẳng định năng lực kỹ thuật, sự hiện đại và tinh thần đổi mới của đất nước mình với thế giới trong sự kiện Expo 58. Giống như tháp Eiffel ở Paris, Atomium ban đầu chỉ được thiết kế để tồn tại trong vòng 6 tháng triển lãm. Tuy nhiên, nhờ sự yêu thích đặc biệt của người dân và

du khách, chính quyền đã quyết định giữ lại và trùng tu công trình này, biến nó thành biểu tượng văn hóa nổi tiếng nhất của Brussels. Còn tượng trưng cho niềm tin vào khoa học, công nghệ và khả năng sử dụng năng lượng nguyên tử vì mục đích hòa bình, phục vụ đời sống con người.

Đoàn chúng tôi đi qua Cung điện Hoàng gia, tòa kiến trúc tân cổ điển khổng lồ này có mặt tiền dài hơn cả cung điện Buckingham của Anh.

Ngay đối diện cung điện là Công viên Brussels rộng lớn với những hàng cây xanh muốt, tượng đài và đài phun nước được xây theo phong cách quý tộc Pháp. Đây là nơi nhiều người đi dạo, chạy bộ xung quanh park, nghỉ chân sau khi đã mỏi mắt ngắm các tòa nhà bê tông hay gạch đá ở trung tâm.

Khoảng 15 phút đi bộ từ Cung điện Hoàng gia, sẽ gặp quảng trường Grand-Place, toàn bộ mặt tiền của gần 40 tòa nhà Guildhouses bao quanh Grand-Place đều được chạm trổ bằng vàng thật. Khi mặt trời lên hoặc khi thành phố lên đèn vào buổi tối, toàn bộ quảng trường rực sáng lên một màu vàng kim vô cùng long lanh và quyền lực.

Có một giai thoại được kể về cánh trái và cánh phải của Tòa thị chính (Hôtel de ville) được xây không cân xứng một cách cố ý là sổ ô cửa sổ hai bên khác nhau, và tháp chuông không nằm chính giữa. Khi kiến trúc sư phát hiện ra lỗi sai sót nghiêm trọng này, ông đã gieo mình từ đỉnh tháp chuông xuống đất tự tử. Dù đây chỉ là giai thoại (thực tế tòa nhà được xây làm hai giai đoạn khác nhau do thiếu đất), nhưng nó tạo nên một nét kỳ dị thu hút mọi du khách.



Những cung điện dát vàng, Grand-Place (Quảng trường Lớn) tại Brussels đã được UNESCO công nhận là Di sản Thế giới vào năm 1998.

Thêm điểm đáng nói nữa là bề ngoài, các tòa nhà ở quảng trường này trông giống như những cung điện bằng đá cẩm thạch kiên cố. Nhưng thực chất, để tiết kiệm chi phí và xây dựng thần tốc sau khi bị quân đội Pháp ném bom phá hủy vào năm 1695, người dân Brussels đã xây lõi nhà bằng gạch thông thường, sau đó chỉ đắp một lớp mặt tiền bằng đá mỏng và trang trí, dát vàng thật lộng lẫy bên ngoài để

khoe sự giàu có của các thương nhân. Nó giống như một "sân khấu điện ảnh" thời trung cổ.

Và cũng tại Grand Place này chúng tôi được nghe kể tại tòa nhà số 9 Thiên Nga - Le Cygne. là nơi Karl Marx từng sống và viết cuốn *Tuyên ngôn Đảng Cộng sản*. tòa nhà này có khắc hình con thiên nga trắng muốt bằng đá ngay trên cửa ra vào.

Mỗi lần đề cập đến Âu Châu là nghĩ đến nét cổ kính, hình dung ra những đấu trường, hàng cột đá vĩ đại và những mái vòm của thời cổ đại La Mã (Roman Antiquity), nhưng đó thuộc về Nam Âu; còn Bỉ thuộc về Bắc Âu, Thế giới của thời Trung Cổ và Phục Hưng, gồm những kiến trúc Gothic - Thế kỷ 12-15: Điển hình là tháp chuông Belfort van Brugge hay Tòa thị chính ở Grand-Place. Đặc trưng của nó là những mái chóp nhọn hoắt như đâm lên trời, cửa sổ kính màu vòm nhọn, trông có vẻ huyền bí, gai góc chứ không vuông vắn như La Mã.

Bỉ là quê hương của chàng phóng viên Tintin (do họa sĩ Hergé sáng tác) vào đầu những năm 1990, để dẹp bỏ các tấm biển quảng cáo nhếch nhác và che đi những mảng tường cũ kỹ, chính quyền Brussels đã cho các họa sĩ vẽ lại những cảnh truyện tranh kinh điển lên mặt tiền của các tòa nhà. Đến nay, dự án này đã có hơn 60 bức tường truyện tranh khổng lồ nằm rải rác khắp thành phố.



Bức tường truyện tranh Tintin

Chúng tôi đến Bỉ nhất định không quên chụp hình cho bằng được với bức tượng nằm cách quảng trường trung tâm Grand-Place chỉ khoảng 5 phút đi bộ: Manneken Pis, rất ngỡ ngàng khi tận mắt thấy bức tượng đồng này rất nhỏ, chỉ cao khoảng 61 cm và được đặt trên một bệ đá cao, phía trước có rào chắn bảo vệ.

Vào những ngày lễ Giáng sinh, ngày quốc khánh các nước, chính quyền Brussels thường tổ chức nghi lễ khá lớn để mặc quần áo mới cho chú bé. Đôi khi, thay vì phun nước thông thường, chú bé còn được cho "phun ra bia Bỉ" hay phun ra spaghetti để phát miễn phí cho người dân và du khách.



Manneken Pis

Bức tượng phản ánh sự hài hước, châm biếm và khiêm nhường của người Brussels. Giữa một châu Âu đầy rẫy những tượng đài hoàng đế, vĩ nhân oai nghiêm cưỡi ngựa, Brussels lại chọn một chú bé đang đi tiểu làm biểu tượng quốc gia. Sự khác biệt đó đã biến Manneken Pis thành thời nam châm thu hút truyền thông suốt hàng trăm năm qua.

Ngoài chú bé Manneken Pis, thành phố còn có hai phiên bản "ăn theo" dễ thương, vui nhộn là Jeanneke Pis (cô bé đứng tè nằm trong ngõ khuất) và Zinneke Pis (chú chó đứng tè bên cột điện), chúng tôi phát hiện ra khi quẹo vào những con phố nhỏ.

Cách đó không bao xa, một bức tranh cao bằng cả tòa nhà 3 tầng, tái hiện lại cảnh Tintin, thuyền trưởng Haddock và chú chó Snowy đang hót hải chạy xuống một cầu thang thoát hiểm bằng sắt (trích từ tập truyện- The Calculus Affair).

Đến Bỉ vẻ đẹp của những lâu đài cổ kính, hàng cây xanh mướt thơ mộng, nhà gạch mái ngói đỏ, phố lát đá cuội, kênh rạch và các tòa nhà dát vàng lộng lẫy. Một đất nước yên bình, nhỏ nhắn, thông thả và mang đậm màu sắc cổ tích, không quá hào

nhóang phô trương hồi hải của Pháp và cũng không quá “la cà”, rục rờ như đất nước Ý.

Nói đến Bỉ phải kể ngay đến Chocolate, các cửa hàng chocolate sang trọng như những tiệm kim cương. ba cái tên mà tôi luôn nằm lòng, may mắn sao tất cả đều có tiệm tại khu mua sắm cổ Galeria Royales Saint-Hubert ngay sát Grand-Place:

-Neuhaus: "Cha đẻ" của viên chocolate praline. Theo kiểu truyền thống và hoàng gia.

-Pierre Marcolini: "Nhà mốt haute couture" của thế giới chocolate. Ông tự đi khắp thế giới chọn từng hạt ca cao và sáng tạo ra những viên chocolate ít đường, tan chảy ngay ở đầu lưỡi, rất thanh tao và nhẹ nhàng.

-Godiva: Thương hiệu toàn cầu với hình ảnh người phụ nữ cưỡi ngựa, nổi tiếng với món dâu tây tươi nhúng chocolate nồng nàn.



Gặp gỡ người anh Ara trên diễn đàn TTH

Cũng tại Grand Place này tôi đã gặp gỡ người anh tên Ara trên diễn đàn Tình Thân Hữu, anh hay chuyển những câu chuyện hay với những lời giới thiệu, dẫn dắt thật « bùi tai » đến mọi người, và chính anh đã có viết một bài về nước Bỉ trên blog riêng của anh, với những hình ảnh thật đẹp của nhà gare centrale ở Bruxelles, hình Grand Place có hoa trang trí rất nhiều để chào đón mùa xuân... Tất cả những thứ ấy đã làm tôi ao ước được ghé qua Bỉ, thăm một lần cho biết đất nước này hấp dẫn ra sao, nhất là thời gian này tôi đang là tỷ phú thời gian nữa!

Hôm cuối cùng sắp bay về, chúng tôi hẹn nhau cùng với các bạn, ngồi uống cafe, nói chuyện như những người muôn năm cũ, gặp lại với thân tình và quý mến, tôi đã mong muốn được gặp cả hai anh chị, nhưng chị khó đi lại, đã gửi anh một khăn choàng đỏ thật đẹp, màu sắc nhu mì, ưu ái tặng đến tôi; còn anh thì tặng tôi một hộp chocolate, đặc sản của Bỉ, tôi thật cảm động đến không biết nói gì ngoài hai chữ « cảm ơn ».

Trên đường về lại Canada, ai hỏi tôi nhớ gì về chuyến đi :

Tôi đã uống bia Bỉ trong ly đặc biệt của riêng nó, đã ăn waffle có một không hai của nơi này, đã ngấu nghiến chocolate đến tê dại cả lưỡi, đã mãn nhãn với những kiến trúc dát vàng thời trung cổ, đã chụp hình lia lịa với bức tượng Manneken Pis, đã mua một lô magnets, đồ souvenirs áo và mũ cho cháu nội 2 tuổi. Nhiệm vụ đã xong, nhưng tôi vẫn cảm thấy thiếu thiếu, nghĩ mãi mới biết mình đã quên một món nợ ân tình : chưa gửi tặng cho anh chị Ara món quà nào từ Canada cả, vì lúc đi gặp anh chị bằng xe bus, xuống hall của hotel hỏi đường đi xe bus, rồi đi lên phòng lấy bản đồ, thẻ phòng... lóng ngóng lại quên không đem theo món quà đã chuẩn bị từ Canada đến điểm hẹn!

Ôi cứ tắc lưỡi mà tiếc mãi!

Sỏi Ngọc

Montreal, Oct'26

